

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28.4.2025

“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận
Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiếu -Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 447/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 447/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Số A đường C tháng B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* *Bị đơn:* Ông Đặng Ngọc X, sinh năm 1962; địa chỉ: A - Khu P, số A đường Ô, phường X (phường T cũ), quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện ngày 21.11.2024, các bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Tôi (bà Nguyễn Thị H) và ông Đặng Ngọc X xây dựng gia đình vào năm 1987 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại địa chỉ số A đường C tháng B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Đặng Ngọc X có

người phụ nữ khác, không chăm lo cho gia đình vợ con dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Chúng tôi đã ly thân hơn 07 năm. Nay tôi xác định không còn tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Đặng Ngọc X.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung là Đặng Hoàng Nam K, sinh năm 1989 và Đặng Hoàng Duy K1, sinh năm 1995. Các con chung đều đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tôi và ông Đặng Ngọc X tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Tôi và ông Đặng Ngọc X xác định không có.

** Tại phiên tòa hôm nay, ông Đặng Ngọc X vắng mặt, tuy nhiên, ý kiến của ông X được thể hiện tại các biên bản hòa giải ngày 30.12.2024 và các đơn trình bày gửi đến tòa án trình bày:*

Tôi (Đặng Ngọc X) thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị H về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn. Hôn nhân giữa ông X và bà H là hoàn toàn tự nguyện.

Trong quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng không tránh khỏi những mâu thuẫn. Vợ chồng tôi đã ly thân từ tháng 9/2024. Tuy nhiên, vợ chồng tôi đã lớn tuổi, mỗi người đã sống một nơi nên tôi không muốn con cháu chứng kiến cảnh vợ chồng tôi ly hôn. Ngoài ra, vợ tôi còn có nhiều tài sản khác mà tôi không biết. Bà H cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do tôi ngoại tình tuy nhiên, tôi khẳng định không có hành vi trên. Tôi không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung là Đặng Hoàng Nam K, sinh năm 1989 và Đặng Hoàng Duy K1, sinh năm 1995. Các con chung đều đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tôi và bà Nguyễn Thị Hoàng T thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Tôi và bà Nguyễn Thị H xác định không có.

Tuy nhiên, tại bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án vào ngày 27.3.2025, Ông X đồng ý ly hôn với bà H, đề nghị Tòa án không giải quyết các vấn đề khác và đề nghị xét xử vắng mặt do ông đang chữa bệnh tại thành phố Hồ Chí Minh

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu ý kiến:***

Về tố tụng: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Tòa án đã thụ lý vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho bà Nguyễn Thị Hoàng ly H1 với ông Đặng Ngọc X;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H khởi kiện xin ly hôn với bị đơn ông Đặng Ngọc X, nơi cư trú tại phường X (phường T cũ), quận T, thành phố Đà Nẵng. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập ông Đặng Ngọc X nhưng ông X vẫn vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ Điều 227; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Đặng Ngọc X.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Ngọc X xây dựng gia đình vào năm 1987, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, theo bà Nguyễn Thị H là do vợ chồng bất đồng quan điểm, ông X ngoại tình, bỏ bê vợ con, ông bà sống ly thân được khoảng 7 năm. Còn về phía ông Đặng Ngọc X, cho rằng do ông bà có mâu thuẫn nhưng không muốn ly hôn vì cho rằng sẽ ảnh hưởng đến con cái và tài sản chung của vợ chồng ông, bà.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Đặng Ngọc X. Tại văn bản trình bày gửi Tòa án vào ngày 27.3.2025, ông Đặng Ngọc X không có mặt tại phiên tòa nhưng gửi văn bản đến Tòa án đồng ý yêu cầu ly hôn của bà H.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc, nhưng hiện nay ông bà đã tự sống ly thân mỗi người sống mỗi nơi ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để ổn định cuộc sống của bà Nguyễn Thị H là giải pháp hợp lý, phù hợp với các quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng bà H, ông X có 02 (hai) người con chung là Đặng Hoàng Nam K, sinh năm 1989 và Đặng Hoàng Duy K1, sinh năm 1995. Các

con chung đều đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Ngọc X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Ngọc X xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Nguyễn Thị H không chịu theo quy định của pháp luật thuộc trường hợp người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội ngày 30/12/2016.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Đặng Ngọc X.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Đặng Ngọc X.

Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đặng Ngọc X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Thạc Gián (P. Vĩnh Trung cũ);
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

